

Số: 1563/BVĐK-HCQT

Ninh Bình, ngày 13 tháng 10 năm 2026

THƯ MỜI

**Khảo sát thực trạng và báo giá Cung cấp dịch vụ diệt chuột
toàn bộ khuôn viên - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình**

Kính gửi: Quý công ty/Đơn vị cung cấp

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/06/2017 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 và Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/06/2025;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 và Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình hiện đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để xây dựng giá dự toán gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu gói thầu: Cung cấp dịch vụ diệt chuột toàn bộ khuôn viên Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình với nội dung cụ thể như sau:

1. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Bệnh viện Đa khoa tỉnh kính đề nghị các công ty, nhà cung ứng, đơn vị có quan tâm và có khả năng cung ứng gửi báo giá (theo nội dung yêu cầu chi tiết tại phụ lục đính kèm).

(Báo giá phải đảm bảo đủ tính pháp lý đồng thời ghi rõ thời hạn báo giá, giá chào đã bao gồm thuế VAT và các chi phí liên quan).

- **Nhận báo giá:** Các đơn vị gửi Online báo giá trên hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia (qua website muasamcong.mpi.gov.vn).

2. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Trong vòng 05 ngày, kể từ ngày đăng tải yêu cầu báo giá.

3. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày phát hành báo giá.

Các công ty/đơn vị quan tâm đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình khảo sát thực tế địa điểm thực hiện dịch vụ. Thời hạn khảo sát, kiểm tra thực tế trong thời gian tiếp nhận báo giá.

4. Nội dung yêu cầu báo giá

4.1. Khu vực thực hiện dịch vụ: Toàn bộ Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình với diện tích: 165.360,2m² bao gồm tất cả các khối nhà và các công trình phụ trợ khác; vườn hoa, cây xanh trong khuôn viên Bệnh viện.

(Có Phụ lục diện tích bệnh viện kèm theo).

4.2. Đề xuất

- Phương án xử lý, báo giá chi phí dịch vụ theo gói 06 tháng.
- Hoá chất và vật dụng sử dụng

Yêu cầu: Tất cả các loại hóa chất sử dụng để kiểm soát dịch hại tại đều được Bộ Y tế và Bộ NN&PTNT Việt Nam cho phép sử dụng tại Việt Nam, an toàn cho người, thực phẩm, hàng hóa và môi trường.

5. Thông tin liên hệ (nếu cần): Phòng Hành chính - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình.

Quý công ty/đơn vị cung cấp cần tìm hiểu thêm thông tin xin liên hệ số điện thoại: 0229.3.871.030.

Rất mong nhận được sự phối hợp của Quý công ty/Nhà cung ứng/Đơn vị

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (Đề báo cáo);
- Hệ thống mạng đầu thầu quốc gia;
- Phòng CTXH (Đăng tải);
- Lưu: VT, HCQT. TCKT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Tuyên

PHỤ LỤC
DANH MỤC KHẢO SÁT LẬP BÁO GIÁ

(Kèm thư mời báo giá số 4563 /BVĐK-HCQT ngày 13 tháng 10 năm 2026)

TT	Toà nhà	Số tầng	ĐVT	Diện tích sàn
1.	Nhà A (Nghiep vụ)	11	M2	15.400
2.	Nhà B (Hệ ngoại)	05	M2	14.200
3.	Nhà C (Hệ nội)	05	M2	14.200
4.	Nhà Khám bệnh	02	M2	4.600
5.	Nhà Truyền nhiễm	02	M2	1.300
6.	Nhà Kiểm soát nhiễm khuẩn	02	M2	1.040
7.	Nhà Đông Y + PHCN	02	M2	1.300
8.	Nhà Điều trị yêu cầu	02	M2	2.030
9.	Nhà Hành chính	02	M2	2.600
10.	Nhà Cầu (Đông + Tây)*02 nhà cầu	02	M2	5.800m2
11.	Nhà ô xy khí nén	01	M2	1.260
12.	Nhà Tang lễ	01	M2	1.380
13.	Nhà Xạ trị	01	M2	500
14.	Khu điều trị PHCN và nhà điều trị can phạm nhân	02	M2	5.830
15.	Diện tích đất cây xanh, sân vườn, bồn hoa		M2	56.360,4
16.	Diện tích đất giao thông, sân đường, hạ tầng kỹ thuật		M2	59.424,3